

Yên Mỹ, ngày 14 tháng 6 năm 2023

Số: 11/2023/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ - TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 17/5/2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1, Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1984.

Quê quán: Thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

HKTT: Thôn LX, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

2, Anh Đỗ Duy D - sinh năm 1982 (Đỗ Duy D, sinh năm 1983).

Đều địa chỉ: Thôn LX, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Đỗ Duy T – sinh ngày 23/9/2004; cháu Đỗ Hoàng N và cháu Đỗ Hoàng N1 đều sinh ngày 25/01/2011.

Địa chỉ: Thôn LX, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Trình, cháu Nhật và cháu Nam: Anh Đỗ Duy D và chị Nguyễn Thị H (bố mẹ đẻ của cháu).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Duy D như đơn yêu cầu và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Xét thấy: Hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành 06/6/2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Duy D tự nguyện thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị H và anh D cùng xác định anh chị có 03 con chung là cháu là cháu Đỗ Duy T – sinh ngày 23/9/2004; cháu Đỗ Hoàng N và cháu Đỗ Hoàng N1 đều sinh ngày 25/01/2011. Ly hôn, anh chị thỏa thuận Chị H chăm sóc và nuôi dưỡng cả 03 con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

Bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung; Chị H, anh D, cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Chị H và anh D tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Duy D thỏa thuận để Chị H chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0009447 ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Yên Mỹ. Chị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND + THA huyện;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Xuân Quỳnh